TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **77**/2019/HSST
Ngày: 11/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tống Quốc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Sơn

2. Ông Trần Hùng Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang, Thư ký Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà*: Bà Bùi Bích Phượng – Kiểm sát viên.

Ngày 11/4/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2019/HSST ngày 22/3/2019 đối với bị cáo có lý lịch như sau:

Họ và tên: **Nguyễn Thành Đ**, sinh năm 1994; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: HKTT: huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở trước khi phạm tội: Phường H, quận K, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố: Nguyễn Văn Th, SN 1965, Nghề nghiệp: Làm ruộng; Mẹ: Dương Thị Kh, SN 1966 – Nghề nghiệp: giáo viên; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/12/2018; Danh chỉ bản số 28 lập ngày 12/12/2018 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ kể từ ngày 03/12/2018 đến ngày 12/12/2018, hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" (Có mặt tại phiên toà).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hoàng G - SN 1982, HKTT: phường F, Nam Từ Liêm, Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 03/12/2018, tại khu vực cổng trường Đại học Mỏ địa chất, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Đức Thắng bắt quả tang Nguyễn Thành Đ đang có hành vi bán trái phép ma túy cần sa giá 430.000đ cho Hoàng G. Sau đó, tổ công tác lập biên bản bắt quả tang, đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ. (BL31-32)

Vật chứng:

Thu giữ của Nguyễn Thành Đ:

- 01 (một) túi da đeo chéo màu nâu, kích thước (19x27)cm, bên trong có: 01 (một) hộp giấy màu đen trắng kích thước (11x14)cm bên trong có 05 (năm) túi ni long màu trắng kích thước (4x7)cm chứa thảo mộc khô;

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 38K1-42931, số khung: RLHJA3908HY429292, số máy: JA39E-0404436 đã qua sử dụng, bên trong cốp xe không thu giữ tài sản gì;

- 01 (một) điện thoại kiểu dáng iPhone 7 Plus màu trắng đã qua sử dụng, lắp số sim: 0967277288;

- 01 (một) điện thoại kiểu dáng Samsung màu đen đã qua sử dụng lắp số sim: 0796044756;

- Số tiền 430.000 đồng (Bốn trăm ba mươi nghìn đồng): 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 06 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng. (BL36-38)

Thu giữ của Hoàng G:

- 01 (một) điện thoại mang nhãn hiệu Samsung GT-S5360 màu đen - bạc, lắp số sim: 0943757962; Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong; (BL61)

Ngày 03/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm có quyết định số 20 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội giám định ma túy thu giữ của Nguyễn Thành Đ. (BL47)

Bản Kết luận giám định ma túy số 9184 ngày 11/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận như sau: *Thảo mộc khô bên trong 05 gói ni lông (thu giữ của Nguyễn Thành Đ) đều là cần sa, tổng khối lượng: 15,454 gam./.* (BL50)

Qua điều tra xác định:

Khoảng ngày 25/11/2018, Nguyễn Thành Đ đến khu vực quán trà đá phía trước cổng trường Đại học Điện lực, đường Hoàng Quốc Việt, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội mua của một người phụ nữ tên "Hiền" (chưa xác định nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy cần sa kích thước khoảng (10x15)cm giá 2.000.000đ mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời khi có khách mua. Sau khi mua được ma túy, Đ mang về phòng trọ phường H, quận K, Hà Nội chia thành 12 gói nhỏ kích thước mỗi gói khoảng (4x7)cm, cất giấu trong phòng rồi sử dụng hết 07 gói. Đến khoảng 8 giờ ngày 03/12/2018, Đ nhận được tin nhắn từ nick facebook "Hoang G" của Hoàng G đến nick facebook "Trùm sa cần" của Đ hỏi mua 02 gói cần sa giá 400.000đ giao đến cổng trường Đại học Mỏ địa chất. Đ đồng ý bán với giá là 430.000đ (cả tiền công vận chuyển). Khoảng 12h cùng ngày, Đ mang theo 05 gói cần sa, một mình điều khiển xe máy BKS: 38K1-42931 đến khu vực cổng trường ĐH Mỏ địa chất giao ma túy cho G như đã hẹn. Khi đến nơi, Đ dùng điện thoại 0967277288 gọi đến số 0943757962 của Thanh thì thấy G đang ngồi chờ sẵn ở quán nước. Đ nhận ra G, tiến lại gần. G đưa cho Đ 430.000đ, Đ cầm tiền và chuẩn bị đưa 02 gói ma túy cho G thì bị tổ công tác Công an phường Đức Thắng bắt quả tang cùng vật chứng. (BL31-32, 34-35, 36-38, 44-45, 50, 61, 63, 67-68, 69-89, 90-97, 98-102)

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thành Đ khai nhận toàn bộ hành vi như trên và khai đây là lần đầu tiên Đ mua và bán ma túy thì bị bắt giữ. (BL69-89)

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thành Đ ở số Phường H, quận K, Hà Nội, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan. (BL25)

Về đối tượng "Hiền" bán ma túy cho Đ ở khu vực cổng trường Đại học Điện lực, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ mở rộng điều tra xử lý. (BL69-89, 42)

Đối với Hoàng G, tuy có ý định mua cần sa của Đ để sử dụng, do G chưa nhận được ma túy nên chưa đủ căn cứ để xử lý với G về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 38K1-42931, số khung: RLHJA3908HY429292, số máy: JA39E-0404436 thu giữ của Nguyễn Thành Đ, tại Cơ quan điều tra, Đ khai đó là xe máy được bố đẻ là ông Nguyễn Văn Th (SN 1965, Nơi cư trú: huyện K, tỉnh Q) cho mượn để làm phương tiện đi lại và việc Đ sử dụng xe máy trên để đi mua bán ma túy thì ông Th không biết. Do sức

khỏe yếu, ông Th ủy quyền cho con gái là Nguyễn Thị Hoa X (SN 1990, Nơi cư trú: huyện K, tỉnh Q) tham gia tố tụng liên quan đến chiếc xe máy trên. Tại cơ quan điều tra chị X khai: ông Th mua xe máy BKS: 38K1-42931 đầu năm 2018 với giá 19.000.000 đồng để đi lại. Sau đó, ông cho Đ mượn để đi làm tại Hà Nội, khi Đ sử dụng xe để đi bán ma túy thì ông Th không biết. Xác minh xe máy BKS: 38K1-42931 đăng ký tên ông Nguyễn Văn Th. Tra cứu xe máy BKS: 38K1-42931 không có trong dữ liệu cơ sở xe máy vật chứng. Quá trình điều tra xác định xe máy trên là của ông Th, ngày 11/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định số 50 trao trả xe máy trên cho chị Nguyễn Thị Hoa X, chị X đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. (BL69-89, 105-107, 111-112)

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 19/3/2019 của viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Nguyễn Thành Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị HĐXX phạt bị cáo Đ mức án từ 24 đến 30 tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo,căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát,của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định của pháp luật.

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 03/12/2018, tại khu vực cổng trường Đại học Mỏ địa chất, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Thành Đ mang theo 05 gói ma túy cần sa có tổng khối lượng 15,454 gam để bán trái phép 02 gói ma túy cần sa giá 430.000đ cho Hoàng G thì bị tổ công tác Công an phường Đức Thắng bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".* Như vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Đánh giá vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội,vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện trong đó có ma túy cần sa. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe cho người sử dụng. Tệ nạn ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, lần đầu bị đưa ra xét xử, có ông ngoại là liệt sỹ thuộc đối tượng gia đình chính sách, có công với cách mạng được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải phạt tiền bổ sung đối với bị cáo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- Số ma túy đã thu giữ của Đ là các chất gây nghiện nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại kiểu dáng iPhone 7 Plus màu trắng đã qua sử dụng, lắp số sim: 0967277288; 01 (một) điện thoại kiểu dáng Samsung màu đen đã qua sử

dụng lắp số sim: 0796044756 của bị cáo liên quan đến hành vi tội phạm nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại mang nhãn hiệu Samsung GT-S5360 màu đen - bạc, lắp số sim: 0943757962; Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong thu giữ của Hoàng G liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Số tiền 430.000 đồng (Bốn trăm ba mươi nghìn đồng): 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 06 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng là tiền liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 túi da đeo chép màu nâu và 01 hộp giấy đen trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Thành Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam đối với bị cáo từ ngày 03/12/2018 đến ngày 12/12/2018.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2.1. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của bị cáo, giám định viên và 01 túi da đeo chép màu nâu và 01 hộp giấy đen trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 430.000 đồng (Bốn trăm ba mươi nghìn đồng): 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 06 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng;

01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 (một) điện thoại kiểu dáng iPhone 7 Plus màu trắng đã qua sử dụng, lắp số sim: 0967277288, 01 chiếc điện thoại kiểu dáng Samsung màu đen đã qua sử dụng số sim 0796044757 thu giữ của bị cáo; 01 (một) điện thoại mang nhãn hiệu Samsung GT-S5360 màu đen - bạc, lắp số sim: 0943757962 thu giữ của Hoàng G;

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm - TP. Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 113/19 ngày 19/3/2019 giữa Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm – TP. Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm – TP. Hà Nội).

2.2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

2.3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống Đ hợp lệ Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tống Quốc Thanh